

Số: 118A/2021/QĐST-HNGĐ

Phụng Hiệp, ngày 28 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 160/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: anh Trương Tấn B, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Số 29/16 Nguyễn Thị M, phường A, quận N, thành phố C

Bị đơn: chị Trần Thị Ngọc M, sinh năm: 1977

Địa chỉ: ấp Cầu X, xã Tân B, huyện P, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2021;

XÉT THẤY:

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Tấn B và chị Trần Thị Ngọc M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Tấn B và chị Trần Thị Ngọc M thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Đối với Trương Tấn L, sinh ngày: 29/10/2002 đã trưởng thành và có đủ khả năng lao động, nên không xem xét giải quyết. Chị Trần Thị

Ngọc M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng Trương Ngọc H, sinh ngày: 29/12/2006 đến khi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Anh Trương Tấn B chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom và chăm sóc con chung cho anh B không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét giải quyết.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, anh Trương Tấn B thông tự nguyện chịu toàn bộ, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008769 ngày 30/03/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Anh B được nhận lại 150.000 đồng.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS huyện Phụng Hiệp ;
- Chi cục THADS h. Phụng Hiệp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tiến Dũng